TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HC-PT
Ngày 01 - 3 - 2019
V/v khiếu kiện: "Quyết định xử phạt vi phạm hành chính"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diệp Thúy**
Các Thẩm phán: Ông **Phan Văn Huyện**
Ông **Võ Trung Hiếu**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Lê Minh Thắm**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:*** Ông **Trương Văn Hòa** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 22 tháng 02 đến ngày 01tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 01/2019/TLPT-HC ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc khiếu kiện: "Quyết định xử phạt vi phạm hành chính"

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HCST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 17/2019/QĐPT-HC ngày 21 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp B, xã TH, huyện CH, Tiền Giang.

- *Người đại diện hợp pháp:* **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1959 (là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 21/7/2018)

Địa chỉ: Ấp MA, xã MP, thành phố MT, Tiền Giang.

2. Người bị kiện: **Trưởng Công an huyện CT**

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn TH, huyện CT, Tiền Giang.

- *Người đại diện hợp pháp:* **Nguyễn Chí K** – Chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện CT (là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 28/3/2018)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Văn M, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Địa chỉ: Ấp B, xã TH, huyện CH, Tiền Giang.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện ***Huỳnh Thị T.***

(Có mặt bà C, ông K, ông M)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

** Người khởi kiện Huỳnh Thị T trình bày:*

Ngày 27/6/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT tổ chức thi hành bản án dân sự phúc thẩm số: 18/2017/DSPT ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Sau khi cơ quan thi hành án ra về thì bên được thi hành án đã cố tình dời trụ ranh, cắm trụ lấn sang phần đất của bà hơn 30cm. Do bức xúc nên bà đã xô ngã 3 cây trụ xi măng do phía hộ ông M cặm lấn qua đất của bà làm các cây trụ bị nứt gãy. Việc bà xô ngã 3 cây trụ này, không gây thiệt hại gì về tài sản cho ông M và không gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Sau đó, các ngày 28/7/2017 và ngày 26/10/2017, Công an huyện CT đã mời bà đến ghi lời khai. Đến ngày 08/11/2017, bà nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 của Công an huyện Châu Thành. Quyết định này đã căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số: 09/BB-VPHC ngày 27/10/2017 được lập không đúng thời điểm sự việc xảy ra, không có các bên tham gia ký tên, không có người làm chứng, không có chính quyền cơ sở, không được phát hành cho người vi phạm biết. Trong nội dung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC đã nêu sai tên người có cây cột bị xô ngã. Giá trị tài sản bị thiệt hại khoảng dưới 200.000 đồng nhưng xử phạt bà số tiền 3.500.000 đồng là quá nặng. Do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC dựa trên những chứng cứ lỏng lẻo, mâu thuẫn nhau nên yêu cầu hủy Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC này.

Ngày 23/7/2018, bà T có đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, nội dung là xin xác định lại người bị kiện là Trưởng Công an huyện CT.

** Người bị kiện - Trưởng Công an huyện CT trình bày:*

Ngày 27/6/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT phối hợp với chính quyền địa phương xã TH tổ chức thi hành bản án dân sự phúc thẩm số: 18/2017/DSPT ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang theo Quyết định v/v cưỡng chế buộc giao trả quyền sử dụng đất và cây trồng trên đất số: 36/QĐ-CCTHADS ngày 12/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT. Việc cưỡng chế kết thúc vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày. Sau khi đoàn cưỡng chế ra về thì bà T không chấp hành và có hành vi dùng tay xô ngã 3 trụ xi măng cắm cọc ranh giới phần đất bị cưỡng chế giữa ông Nguyễn Văn Đ và ông Trần Văn M1. Gia đình ông M1 trình báo sự việc với cơ quan công an. Qua kiểm tra ghi nhận tài sản thiệt hại như sau:

- 1 trụ cột xi măng bị gãy ngang, phần nhô lên mặt đất có kích thước (12 x 13 x 143) cm.
- 1 trụ cột xi măng có kích thước (12 x 13 x 198) cm bị bật gốc.
- 1 trụ cột xi măng nằm dưới kênh trước nhà bà T.

Theo lời khai của anh Trần Văn M là con ruột của ông Trần Văn M1 thì 3 trụ xi măng do gia đình anh M mua vật liệu xây dựng về nhà đổ cột, trị giá mỗi cây cột là 200.000 đồng.

Qua làm việc, bà T đã thừa nhận là do không đồng ý bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang nên bà T dùng tay xô ngã làm gãy, hư hỏng 3 trụ cột xi măng mà gia đình ông M vừa cắm trong quá trình cưỡng chế thi hành án. Lời khai này phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ.

Căn cứ vào kết quả chứng cứ, tài liệu thu thập được, Công an huyện CT nhận thấy vào ngày 27/6/2017, bà T có hành vi dùng tay xô làm gãy cột xi măng của gia đình ông M1 trồng do không đồng ý với việc thi hành bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Ngày 27/10/2017, Công an huyện CT lập Biên bản vi phạm hành chính số: 09/BB-VPHC đối với bà T về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình. Bà T đồng ý ký tên vào Biên bản vi phạm hành chính. Ngày 01/11/2017, Công an huyện CT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền phạt 3.500.000 đồng. Công an huyện CT đã triển khai Quyết định cho bà T theo quy định pháp luật. Trong quá trình giải quyết xử lý vụ việc, Công an huyện CT đã chấp hành đúng các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số: 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, Công an huyện CT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T là đúng quy định pháp luật nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn M trình bày*:

Anh là con ruột của ông Trần Văn M1. Khi đoàn cưỡng chế ra về thì bà T xô ngã 3 trụ xi măng do anh cắm trên đất được thi hành án. Anh có báo sự việc với công an xã TH. Sau đó, Công an huyện CT có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T với số tiền 3.500.000 đồng. Nay anh yêu cầu bà T khắc phục dựng lại 3 cây trụ, trả lại hiện trạng đường nước, ranh giới thửa đất theo bản án và biên bản cưỡng chế. Tại phiên tòa, anh M trình bày là yêu cầu xem xét vụ kiện theo quy định pháp luật.

Tại Bản án số 01/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị T về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 của Trưởng Công an huyện CT.

Ngoài ra còn xem xét miễn án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/11/2018, người khởi kiện Huỳnh Thị T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà, sửa án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của người khởi kiện Huỳnh Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Quyết định số 08/QĐ.XPVPHC ngày 01/11/2017 của Trưởng công an huyện CT xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Huỳnh Thị T ban hành trái quy định pháp luật, vi phạm về hình thức, nội dung cụ thể: Quyết định số 08/QĐ.XPVPHC không đóng dấu chức vụ của người ra quyết định xử phạt, thời hạn lập biên bản vi phạm hành chính sau ngày xảy ra sự việc 04 tháng, biên bản vi phạm hành chính ghi người bị thiệt hại tài sản là ông Trần Văn M là không đúng vì người bị thiệt hại tài sản là ông Trần Văn M1. Bà T xô ngã các trụ xi măng có sự tham gia của các con bà T nhưng công an huyện CT không xác minh. Yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 của Trưởng Công an huyện CT và Quyết định giải quyết khiếu nại.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của thẩm phám và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử công khai, đúng trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về kháng cáo của bà Huỳnh Thị T: Đơn kháng cáo của bà Huỳnh Thị T hợp lệ, đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm chưa thu thập xác minh có người khác tham gia việc xô ngã các trụ ximăng cùng với bà Huỳnh Thị T. Đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị T không yêu cầu hủy Quyết định 152/QĐ.CAH.TH ngày 24/01/2018 của Trưởng công an huyện CT về việc giải quyết khiếu nại. Tuy nhiên, Thẩm phán không hướng dẫn đương sự khởi kiện Quyết định giải quyết khiếu nại là vi phạm điểm đ khoản 1 Điều 118 Luật tố tụng hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật tố tụng hành chính hủy án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của các đương sự. Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 08/QĐ.XPVPHC ngày 01/11/2017 của Trưởng công an huyện CT về việc xử phạt vi phạm hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp " Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính" và giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 3 Điều 32, Điều 116 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Về yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị T: Đơn kháng cáo của bà T thực hiện đúng quy định tại Điều 205, Điều 206 của Luật tố tụng hành chính nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Xét yêu cầu kháng cáo bổ sung của bà Huỳnh Thị T: Tại phiên tòa phúc thẩm bà Huỳnh Thị T bổ sung yêu cầu kháng cáo, yêu cầu hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 152/QĐ.CAH ngày 24/01/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 218 Luật tố tụng hành chính quy định về thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo thì yêu cầu bổ sung kháng cáo của bà Huỳnh Thị T vượt quá phạm vi kháng cáo ban đầu nên Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu kháng cáo bổ sung của bà T.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị T nhận thấy:

Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017:

[3.1] Về thẩm quyền: Quyết định số 08/QĐ.XPVPHC ngày 01/11/2017 của Trưởng công an huyện CT về việc xử phạt vi phạm hành chính do Phó trưởng công an huyện CT ký là đúng thẩm quyền vì Trưởng công an huyện CT đã giao quyền xử phạt cho Phó trưởng công an được ký thay là đúng quy định tại Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Về thời hạn ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017:

Ngày 27/6/2017, bà Huỳnh Thị T có hành vi dùng tay xô ngã các trụ cột xi măng của gia đình ông Trần Văn M1 do không đồng ý với việc thi hành bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Ngày 27/10/2017 Công an huyện CT lập biên bản vi phạm hành chính số 09/BB.VPHC đối với bà Huỳnh Thị T về hành vi " cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ.CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 01/11/2017 Công an huyện CT ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Huỳnh Thị T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 "Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản vi phạm hành chính". Như vậy, Công an huyện CT lập biên bản ngày 27/10/2017 đến ngày 01/11/2017 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[3.3] Về thời hiệu ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017:

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính "Đối với vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm". Điểm a khoản 1 Điều 6 quy định "Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm". Đối chiếu với quy định trên thì hành vi vi phạm của bà Huỳnh Thị T được phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, Trưởng công an huyện CT ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình là trong thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về hình thức và nội dung Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017:

- Về hình thức: Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 được ban hành đúng quy định và ban hành theo đúng thể thức của một quyết định hành chính.

Đại diện ủy quyền của người khởi kiện cho rằng quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 không đóng dấu chức vụ của người ký quyết định xử phạt là không đúng quy định.

Xét thấy: Tại phần căn cứ của quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 có ghi chức vụ của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, phần cuối của quyết định không đóng dấu chức vụ của người ký quyết định là có sai sót về hình thức nhưng xét thấy không ảnh hưởng đến nội dung của quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không cần thiết phải hủy quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017.

Về nội dung: Ngày 27/6/2017 Chi cục thi hành án dân sự huyện CT tiến hành cưỡng chế thi hành bản án dân sự phúc thẩm số 18/2017/DSPT ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Sau khi đoàn cưỡng chế ra về thì bà Huỳnh Thị T có hành vi dùng tay xô ngã 3 trụ cột xi măng của anh Trần Văn M (con ruột ông Trần Văn M1) cắm để xác định ranh giới phần đất được thi hành. Việc bà T xô ngã các trụ xi măng đã được gia đình ông M1 trình báo với cơ quan chức năng, Công an ấp B xã TH đã lập biên bản sự việc. Ngày 28/8/2017 Công an xã TH có báo cáo đề xuất chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an huyện CT giải quyết.

Căn cứ biên bản ghi lời khai ngày 26/10/2017 bà Huỳnh Thị T thừa nhận hành vi dung tay xô ngã các trụ xi măng của gia đình ông Trần Văn M1. Tại biên bản vi phạm hành chính ngày 27/10/2017, bà Huỳnh Thị T có ký tên vào biên bản và ghi ý kiến trình bày " Tôi có xô ngã 3 trụ xi măng..". Tại biên bản ghi nhận thiệt hại tài sản (BL65) ghi nhận thiệt hại tài sản 03 trụ xi măng bị thiệt

hại như sau:

- 01 trụ cột xi măng bị gãy làm đôi, phía trên còn kích thước (12x13x143)cm.

- 01 trụ xi măng có kích thước (12x13x198) cm còn nguyên vẹn.

- Địa điểm cấm trụ xi măng còn lại đã mất nên không ghi nhận gì.

Từ các chứng cứ trên có cơ sở xác định bà Huỳnh Thị T đã có hành vi "cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ.CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Do đó, Công an huyện CT ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Huỳnh Thị T về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác" là đúng quy định pháp luật.

Đại diện ủy quyền của bà Huỳnh Thị T cho rằng việc xô ngã các trụ xi măng của ông M có sự tham gia của các con bà T nhưng Quyết định số 08/QĐ.XPVPHC chỉ xử phạt một mình bà T là không đúng người.

Xét thấy: Tại biên bản ghi lời khai ngày 26/10/2017 (BL 48) bà T trình bày "Tôi là người trực tiếp xô ngã 03 trụ xi măng nêu trên không có ai tham gia với tôi cả..". Trong quá trình giải quyết vụ án bà T cũng không trình bày việc có người tham gia xô ngã các trụ xi măng với bà nên Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập xác minh người liên quan là đúng quy định. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà T.

Xét về tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm có thiếu sót khi thụ lý đơn khởi kiện của bà Huỳnh Thị T khởi kiện Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 01/11/2017 thì Thẩm phán phải hướng dẫn bà T khởi kiện bổ sung Quyết định số 152/QĐ.CAH ngày 24/01/2018 về việc giải quyết khiếu nại. Đồng thời, phải giải quyết luôn Quyết định giải quyết khiếu nại, lẽ ra phải hủy án sơ thẩm nhưng do bản án hành chính sơ thẩm 01/2018/HCST ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện CT bác yêu cầu khởi kiện của bà T, Quyết định giải quyết khiếu nại bác đơn khiếu nại của bà T nên không cần thiết phải hủy án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm vấn đề này.

Từ những phân tích và nhận định trên. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị T là có căn cứ, đúng pháp luật. Bà T kháng cáo nhưng không đưa ra các tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà T. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 116, Điều 193, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 6, Điều 8, Điều 23, khoản 4 Điều 39, Điều 58, Điều 60, Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 7 Điều 1 Nghị định số: 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bao lực gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị T. Giữ nguyên án sơ thẩm số 01/2018/HCST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị T về việc yêu cầu hủy Quyết định số 08/QĐ.XPVPHC ngày 01/11/2017 của Trưởng công an huyện CT.

2. Về án phí: Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm và 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. Được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008953 ngày 05/11/2018 ; biên lai số 26952 ngày 14/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CT xem như nộp xong án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Án tuyên lúc 08 giờ 00 phút ngày 01/3/2019 có mặt bà C, ông K, ông M và đại diện Viện kiểm sát./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND H CT;
- CCTHADS H CT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp Thúy